

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 463/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 1148, ấp 1, tổ 14, xã Thạnh P, huyện V, tỉnh Đ

- *Bị đơn*: Ông **Đoàn Nguyễn Hoàng P**, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Ấp 6B, xã H, thành phố B, tỉnh Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 131 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Đoàn Nguyễn Hoàng P về việc “Ly hôn”.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Đoàn Nguyễn Hoàng P thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình **sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí** đã nộp theo biên lai thu số 0007921 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả **bà T số** tiền còn lại là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh P, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Cẩm**